

BÁO CÁO

**Tình hình thực hiện dự toán ngân sách
địa phương năm 2023 và dự toán ngân sách năm 2024**

Phần I

**TÌNH HÌNH THỰC HIỆN DỰ TOÁN NGÂN SÁCH
ĐẾN 30/11/2023, ƯỚC THỰC HIỆN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2023**

Năm 2023 là năm thứ ba thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XXIV và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm (2021 - 2025). Nhiệm vụ ngân sách Nhà nước được triển khai trong bối cảnh tình hình kinh tế - xã hội có nhiều biến động, sản xuất kinh doanh phục hồi chậm, thị trường bất động sản trầm lắng, giá cả hàng hóa, dịch vụ thiết yếu tăng cao ảnh hưởng đến sinh hoạt, sản xuất của nhân dân, tác động đến việc hoàn thành các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, công tác thu ngân sách và điều hành cân đối thu chi ngân sách nhà nước trên địa bàn.

Được sự quan tâm hỗ trợ của các ban ngành cấp tỉnh, sự lãnh đạo của BCH Đảng bộ huyện, Ban TV Huyện ủy, Thường trực HĐND huyện, sự phấn đấu nỗ lực của các phòng, ban, đơn vị, các xã, thị trấn nên tình hình kinh tế - xã hội của huyện đã đạt được những kết quả tích cực, trong đó việc điều hành và thực hiện dự toán thu, chi ngân sách năm 2023 bám sát Nghị quyết của HĐND huyện, đảm bảo cân đối ngân sách, an sinh xã hội, quốc phòng, an ninh của địa phương. Kết quả thực hiện như sau:

I. Thu ngân sách

Tổng thu ngân sách địa phương đến ngày 30/11/2023 là 1.234.838 triệu đồng; ước tổng thu ngân sách địa phương năm 2023 là 1.253.000 triệu đồng, trong đó:

1. Thu NSNN trên địa bàn

Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn thực hiện đến 30/11/2023 là 177.730 triệu đồng, đạt 43,8% so với dự toán giao, ước thực hiện năm 2023 là 195.000 triệu đồng, đạt 48,1 % so với dự toán giao, một số khoản thu chủ yếu như sau:

1.1. Thu từ khu vực công thương nghiệp ngoài quốc doanh thực hiện 11 tháng: 47.755 triệu đồng, đạt 101,6% so dự toán giao, ước thực hiện năm 2023: 51.546 triệu đồng, đạt 109,7% dự toán giao.

1.2. Lệ phí trước bạ thực hiện 11 tháng: 20.406 triệu đồng, bằng 54,4% so với dự toán giao; ước thực hiện năm 2023: 22.200 triệu đồng, bằng 59,2% so với dự toán giao.

1.3. Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp thực hiện 11 tháng: 216 triệu đồng, đạt 240% so với dự toán giao, ước thực hiện năm 2023: 230 triệu đồng, đạt 255,6 % so với dự toán giao.

1.4. Tiền thuê đất thực hiện 11 tháng: 3.490 triệu đồng, đạt 997,1% so với dự toán giao, ước thực hiện năm 2023: 3.800 triệu đồng, đạt 1.085,7% so với dự toán giao.

1.5. Thu tiền sử dụng đất thực hiện 11 tháng: 73.207 triệu đồng, bằng 26% so dự toán giao, ước thực hiện năm 2023: 82.000 triệu đồng, bằng 29,1% so với dự toán giao.

1.6. Thu cấp quyền khai thác khoáng sản thực hiện 11 tháng: 4.689 triệu đồng, đạt 521% so với dự toán giao; ước thực hiện năm 2023: 5.100 triệu đồng, đạt 566,7% so với dự toán giao.

1.7. Thu phí, lệ phí thực hiện 11 tháng: 7.263 triệu đồng, đạt 148,2% so với dự toán giao; ước thực hiện năm 2023: 7.900 triệu đồng, đạt 161,2% so với dự toán giao.

1.8. Thuế thu nhập cá nhân thực hiện 11 tháng: 8.282 triệu đồng, bằng 34,5% so với dự toán giao, ước thực hiện năm 2023: 9.000 triệu đồng, bằng 37,5% so với dự toán giao.

1.9. Thu khác thực hiện 11 tháng: 9.798 triệu đồng, đạt 108,9% so với dự toán giao; ước thực hiện năm 2023: 10.600 triệu đồng, đạt 117,8% so với dự toán giao.

1.10. Thu đóng góp thực hiện 11 tháng: 2.624 triệu đồng

2. Thu bổ sung từ ngân sách cấp tỉnh thực hiện 11 tháng: 841.649 triệu đồng, (Bổ sung cân đối: 660.299 triệu đồng; Bổ sung có mục tiêu: 181.350 triệu đồng)

3. Thu cấp dưới nộp lên: 3.200 triệu đồng

4. Thu chuyển nguồn năm trước: 211.755 triệu đồng

5. Thu kết dư ngân sách: 504 triệu đồng.

Để đảm bảo cân đối các nhiệm vụ chi theo Nghị quyết HĐND huyện đã phê chuẩn, ngay từ đầu năm UBND huyện đã ban hành và triển khai nhiều văn bản¹ chỉ đạo Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn, các phòng ban liên quan tăng cường công tác thu ngân sách, thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kịp thời thu các khoản thu vào ngân sách nhà nước theo chế độ quy định. Đến nay có 7/10 khoản thu ngân sách trên địa bàn đạt và vượt dự toán giao

Tuy nhiên năm 2023, tình hình sản xuất kinh doanh đối mặt với nhiều khó khăn thách thức, nền kinh tế phục hồi chậm, thị trường bất động sản gặp nhiều khó khăn làm ảnh hưởng đến nguồn thu ngân sách huyện, có 3/10 khoản thu không đạt dự toán giao, tỷ lệ thu đạt thấp gồm: tiền sử dụng đất ước đạt 29%, Lệ phí trước bạ 59,2%, thuế thu nhập cá nhân 37,5%. Các khoản thu này chiếm tỷ trọng lớn trong tổng thu ngân sách dẫn đến dự toán thu ngân sách trên địa bàn huyện năm 2023 không đạt dự toán tỉnh giao, ước thực hiện năm 2023 chỉ đạt 48,1% dự toán HĐND huyện giao.

Số thu năm 2023 không đạt dự toán giao đã dẫn đến khó khăn trong điều hành các nhiệm vụ chi, trong đó đáng chú ý là các khoản thu để đảm bảo cân đối ngân sách và thu tiền sử dụng đất để bố trí thực hiện kế hoạch đầu tư công theo quy định.

(Số liệu thu ngân sách năm 2023 chi tiết có phụ lục số 01 kèm theo)

¹ Công văn số 3104/UBND-TCKH ngày 30/12/2022 của UBND huyện về việc hướng dẫn tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2023; Công văn số 73/UBND-TCKH ngày 10/01/2023 của UBND huyện về việc thực hiện các nhiệm vụ điều hành ngân sách năm 2023; Công văn số 355/UBND-TCKH ngày 27/02/2023 của UBND huyện về việc thực hiện dự toán, điều hành ngân sách năm 2023; Công văn số 1256/UBND-TCKH ngày 30/5/2023 của UBND huyện về việc tăng cường công tác quản lý thu ngân sách nhà nước năm 2023; Công văn số 2236/UBND-TCKH ngày 12/9/2023 của UBND huyện về công tác thu, chi, điều hành ngân sách các tháng cuối năm 2023; Công văn số 2553/UBND-TCKH ngày 17/10/2023 của UBND huyện về việc tăng cường thực hiện các giải pháp tăng thu ngân sách những tháng cuối năm 2023.

II. Chi ngân sách

Trong điều kiện nguồn thu ngân sách nhà nước còn gặp nhiều khó khăn trong khi nhu cầu thực hiện các nhiệm vụ chi trong năm tương đối lớn nên ngay từ đầu năm, UBND huyện đã chỉ đạo các đơn vị, UBND các xã, thị trấn thực hiện nghiêm túc các chỉ đạo của Chính phủ, của Tỉnh về điều hành ngân sách năm 2023; quản lý chi tiêu chặt chẽ, tiết kiệm và hiệu quả; nghiêm túc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, chủ động sắp xếp các khoản chi, cắt giảm, giãn các khoản chi chưa thực sự cần thiết, tập trung nguồn lực để bù giảm thu trong trường hợp thu ngân sách huyện không đạt dự toán giao; thực hiện nghiêm túc Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 06/01/2023 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2023, Thông tư số 78/2022/TT-BTC ngày 26/12/2022 của Bộ Tài chính quy định về tổ chức thực hiện dự toán ngân sách Nhà nước năm 2023; Hướng dẫn của Sở Tài chính Quảng Bình về tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2023, các văn bản hướng dẫn có liên quan.

Tổng chi ngân sách địa phương đến ngày 30/11/2023 là 1.107.620 triệu đồng, (bao gồm chi chuyển giao cấp xã) đạt 108,51% so với dự toán giao, ước thực hiện năm 2023 là: 1.210.000 triệu đồng, đạt 118,54% so với dự toán giao.

1. Chi đầu tư phát triển: Thực hiện 11 tháng là 131.364 triệu đồng, đạt 53,04% so với dự toán giao, ước thực hiện năm 2023 là 145.000 triệu đồng, đạt 58,54%. Khoản chi này không đạt dự toán giao do số thu tiền sử dụng đất của UBND các xã, thị trấn đạt thấp hoặc không có số thu dẫn đến không có nguồn để bố trí chi đầu tư trên địa bàn, ảnh hưởng đến tỷ lệ giải ngân nguồn vốn đầu tư.

Năm 2023, UBND huyện giao cho các chủ đầu tư triển khai thủ tục đầu tư 12 dự án khởi công mới và được HĐND huyện thông qua tại Nghị quyết số 80/NQ-HĐND ngày 16/12/2022.

Trong phiên họp thường lệ giữa năm 2023, có 02 dự án được bổ sung vào kế hoạch đầu tư công năm 2023 gồm: dự án Sửa chữa, nâng cấp tuyến đường 30 nối Quốc lộ 1A với đường về nhà Đại tướng Võ Nguyên Giáp giai đoạn II (TMĐT 30 tỷ đồng, từ nguồn vốn BSMT ngân sách tỉnh) và dự án Sở chỉ huy diễn tập khu vực phòng thủ huyện Lệ Thủy năm 2023 (TMĐT 3 tỷ đồng, từ nguồn vốn vượt thu ngân sách huyện năm 2022)

Việc bố trí vốn đầu tư tuân thủ theo các quy định của Luật đầu tư công, Luật Ngân sách Nhà nước, Nghị quyết số 135/2020/QH14 ngày 17/11/2020 của Quốc hội, Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 08/7/2020 của UBTV Quốc hội, Quyết định số 26/2020/QĐ-TTg ngày 14/9/2020 của Thủ tướng Chính phủ và các văn bản pháp luật có liên quan.

UBND huyện đã tập trung chỉ đạo các ngành, UBND các xã, thị trấn rà soát, tháo gỡ khó khăn vướng mắc để đẩy nhanh tiến độ giải ngân, kịp thời phân bổ các nguồn vốn, nhất là vốn xây dựng cơ bản tập trung; đã ban hành nhiều văn bản đôn đốc giải ngân các nguồn vốn đầu tư công theo tinh thần chỉ đạo của Chính phủ, các Bộ, ngành Trung ương, ban ngành cấp tỉnh về công tác giải ngân vốn đầu tư công xem đây là nhiệm vụ chính trị trọng tâm của năm 2023. Tỷ lệ giải ngân nguồn vốn đầu tư công đạt tỷ lệ cao. Trong đó nguồn vốn đầu tư công thuộc ngân sách huyện đến 30/11/2023 đạt 90,1%.

Đối với chi đầu tư từ nguồn thu tiền sử dụng đất, UBND huyện đã chỉ đạo UBND các xã, thị trấn điều hành căn cứ dự toán đã được giao và tiến độ thực hiện thu thực tế, trường hợp dự kiến giảm thu so với dự toán, đồng thời ngân sách địa phương không thể bù đắp từ các khoản tăng thu khác thì phải chủ động rà soát, cắt giảm hoặc giãn tiến độ thực hiện các công trình, dự án được bố trí từ nguồn thu này.

2. Chi thường xuyên

Thực hiện 11 tháng: 688.267 triệu đồng, đạt 91,41% so với dự toán, ước thực hiện năm 2023 là 775.800 triệu đồng đạt 103,04% so với dự toán giao.

Việc điều hành thực hiện dự toán chi ngân sách huyện và ngân sách các xã, thị trấn năm 2023 đã thực hiện theo hướng tiết kiệm, trong khả năng cân đối nguồn thu của địa phương và bám sát dự toán HĐND huyện giao đầu năm, quản lý, sử dụng các khoản chi chặt chẽ, tiết kiệm đảm bảo theo quy định của Luật Ngân sách, Luật đầu thầu, Luật thực hành tiết kiệm chống lãng phí, chủ động sắp xếp các khoản chi, cắt giảm, giãn các khoản chi chưa thực sự cần thiết, tập trung nguồn lực để bù giảm thu ngân sách, ưu tiên thực hiện các chế độ chính sách an sinh xã hội; chính sách tiền lương cho các đối tượng, các khoản chi thiết yếu đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh.

Năm 2023 các chính sách đảm bảo xã hội; bảo hiểm y tế cho các đối tượng; chính sách đối với các hộ nghèo và hộ cận nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số; chính sách hỗ trợ và phát triển đất trồng lúa, hỗ trợ phát triển kinh tế nông nghiệp, lâm nghiệp; các chế độ ngành giáo dục như tiền ăn trưa cho trẻ 3 - 5 tuổi, hỗ trợ học sinh bán trú theo Nghị định số 116/NĐ-CP của Chính phủ, hỗ trợ cấp bù học phí, chi phí học tập theo Nghị định số 81/2021/NĐ-CP, hỗ trợ học sinh khuyết tật theo Thông tư 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC... đã được thực hiện cho các đối tượng thụ hưởng; thực hiện chính sách tiền lương theo Nghị định số 24/2023/NĐ-CP ngày 14/5/2023 của Chính phủ về quy định mức lương cơ sở đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang; Nghị định số 42/2023/NĐ-CP ngày 29/6/2023 của Chính phủ về việc điều chỉnh lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội, trợ cấp hàng tháng cho cán bộ công chức, viên chức, người lao động, cán bộ xã nghỉ việc theo quy định.

(Số liệu chi ngân sách năm 2023 có phụ lục số 02 kèm theo)

3. Chi dự phòng ngân sách

Nguồn dự phòng ngân sách được sử dụng để thực hiện các khoản chi phục vụ đảm bảo an sinh xã hội, quốc phòng, an ninh khắc phục thiên tai và một số công việc đột xuất cấp thiết phát sinh ngoài dự toán. Nguồn kinh phí dự phòng ngân sách cấp huyện năm 2023 được giao là 15.575 triệu đồng, đã thực hiện 8.071 triệu đồng, còn lại 7.504 triệu đồng. UBND huyện đã điều hành hạn chế sử dụng nguồn dự phòng ngân sách để bù hụt thu ngân sách năm 2023 đảm bảo cân đối ngân sách.

4. Chương trình mục tiêu Quốc gia

Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh về phân bổ nguồn vốn thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia, UBND huyện đã chỉ đạo Ban chỉ đạo các Chương trình MTQG, các phòng ban, đơn vị, UBND các xã có liên quan xã xây dựng phương án để tham mưu UBND huyện phân bổ các nguồn vốn giao cho các đơn vị, UBND các xã, thị trấn thực hiện theo quy định, đồng thời ban hành các văn bản chỉ đạo triển khai thực hiện các Chương trình mục tiêu Quốc gia trên địa bàn huyện.

Tổng nguồn vốn thực hiện 03 Chương trình MTQG năm 2023 (bao gồm nguồn vốn năm 2022 chuyển sang thực hiện): 162.941 triệu đồng (trong đó vốn đầu tư phát triển: 93.617 triệu đồng; vốn sự nghiệp: 69.324. triệu đồng); Tổng nguồn vốn đã giải ngân đến hết tháng 11 năm 2023: 43.142 triệu đồng, đạt 26,5% kế hoạch vốn (trong đó vốn đầu tư: 40.032 triệu đồng, đạt tỷ lệ 43%; vốn sự nghiệp: 3.110 triệu đồng, đạt 4,49%).

5. Về cân đối ngân sách

Năm 2023, tình hình thu ngân sách còn nhiều khó khăn, vì vậy để chủ động trong điều hành về thu, chi ngân sách Nhà nước năm 2023 theo dự toán đã giao, Ủy ban nhân dân huyện đã chỉ đạo các phòng ban, đơn vị, UBND các xã, thị trấn tập trung kinh phí thực hiện các chính sách an sinh xã hội, bố trí nguồn lực thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, một số nhiệm vụ đột xuất, quan trọng khác của huyện, đồng thời chủ động điều hành thu, chi ngân sách Nhà nước để đảm bảo cân đối ngân sách trong trường hợp hụt thu ngân sách.

- Ngân sách cấp huyện:

+ Đối với các khoản chi thường xuyên: UBND huyện đã rà soát, cắt giảm các khoản chi chưa cần thiết, các khoản kinh phí đã giao dự toán nhưng chưa thực hiện; sử dụng các nguồn tăng thu, tiết kiệm chi năm 2022 chưa sử dụng chuyển sang năm 2023, nguồn dự phòng ngân sách để bù hụt thu đảm bảo cân đối ngân sách.

+ Đối với chi đầu tư từ nguồn thu tiền sử dụng đất: UBND huyện đã dành nguồn tăng thu tiền sử dụng đất năm 2022 chuyển nguồn sang năm 2023 để bổ sung nguồn vốn kế hoạch đầu tư công năm 2023.

- Ngân sách cấp xã: UBND huyện đã chỉ đạo UBND các xã, thị trấn đã rà soát, cắt giảm, giãn các khoản chi chưa cần thiết, các khoản kinh phí đã giao dự toán nhưng chưa thực hiện; sử dụng các nguồn tăng thu, tiết kiệm chi năm 2022 chưa sử dụng chuyển sang năm 2023, nguồn dự phòng ngân sách để bù hụt thu đảm bảo cân đối ngân sách.

* Bên cạnh những mặt đạt được vẫn còn một số khó khăn trong công tác điều hành thu chi ngân sách như sau:

- Về điều hành đảm bảo cân đối ngân sách: UBND huyện đã chỉ đạo các đơn vị thực hiện nghiêm các giải pháp điều hành ngân sách theo chỉ đạo của Trung ương, của Tỉnh. Tuy nhiên, việc cắt giảm, giãn các khoản chi để bù hụt thu ngân sách đã ảnh hưởng đến hoạt động thường xuyên của các địa phương, đơn vị; nguồn lực để bố trí đầu tư thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng nông thôn mới ở địa phương còn hạn chế.

- Về thực hiện các Chương trình MTQG: Nguồn vốn các Chương trình MTQG giai đoạn 2021-2025 đến cuối năm 2022 mới được cấp có thẩm quyền phân bổ; các Chương trình MTQG giai đoạn 2021-2025 có hệ thống văn bản hướng dẫn rất nhiều, trong quá trình thực hiện các đơn vị còn gặp nhiều khó khăn, vướng mắc đã được cấp có thẩm quyền xem xét hướng dẫn, đồng thời thường xuyên sửa đổi, bổ sung các văn bản đã ban hành. Do đó việc giải ngân nguồn vốn để thực hiện các dự án, tiểu dự án của Chương trình còn chưa kịp thời, tỷ lệ giải ngân đạt thấp.

Phần II

DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NĂM 2024 VÀ CÁC GIẢI PHÁP CHỦ YẾU THỰC HIỆN DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NĂM 2024

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước năm 2015; Thông tư số 51/2023/TT-BTC ngày 17/7/2023 của Bộ Tài chính Hướng dẫn xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2024, kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm 2024-2026; Nghị quyết số 13/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của HĐND tỉnh về định mức phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi các cấp ngân sách địa phương năm 2022 và thời kỳ ổn định ngân sách 2022-2025 theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước; Nghị quyết số 14/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của HĐND tỉnh về ban hành quy định về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2022;

Trên cơ sở tình hình thực hiện dự toán thu, chi ngân sách năm 2023 và số dự kiến giao năm 2024 của UBND tỉnh; Ủy ban nhân dân huyện xây dựng dự toán trình Hội đồng nhân dân huyện xem xét phê chuẩn dự toán thu, chi ngân sách năm 2024, cụ thể như sau:

A. DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NĂM 2024

I. Thu, chi ngân sách huyện năm 2024

1. Dự toán thu ngân sách

Dự toán thu NSNN năm 2024 được xây dựng theo quy định Luật NSNN, Luật quản lý thuế, các Luật về thuế, phí, lệ phí và các văn bản pháp luật có liên quan, đảm bảo thu đúng, thu đủ các nguồn thu của NSNN. Dự toán thu NSNN trên cơ sở tổng hợp đầy đủ toàn bộ các khoản thu từ thuế, phí, lệ phí và các khoản thu khác trên địa bàn, bám sát Quy định về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phân chia các khoản thu giữa các cấp NSDP năm 2022 và thời kỳ ổn định ngân sách 2022 - 2025 theo quy định tại Nghị quyết 13/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của HĐND tỉnh Quảng Bình. UBND huyện dự kiến thu ngân sách nhà nước năm 2024 như sau:

Tổng dự toán thu ngân sách địa phương năm 2024: Tỉnh giao 1.067.241 triệu đồng, bằng 98,31% so với dự toán giao năm 2023, thu ngân sách địa phương được hưởng 1.032.131 triệu đồng, trong đó:

1.1. Tổng thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn: 230.100 triệu đồng, bằng 56,71% so với dự toán năm 2023, giảm 43,29%. Số thu trong cân đối trừ tiền sử dụng đất 100.100 triệu đồng, bằng 80,90% so với năm 2023. Các khoản thu dự kiến giao năm 2024 như sau:

+ Thu từ khu vực công thương nghiệp ngoài quốc doanh: 49.000 triệu đồng, tăng 2.000 triệu đồng, bằng 104,26% so với dự toán năm 2023.

+ Lệ phí trước bạ: 25.500 triệu đồng, giảm 12.000 triệu đồng, bằng 68% so với dự toán năm 2023.

+ Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp: 100 triệu đồng, tăng 10 triệu đồng, bằng 111,11% so với dự toán năm 2023.

+ Tiền thuê đất: 300 triệu đồng, giảm 50 triệu đồng, bằng 85,71% so với dự toán năm 2023.

+ Thu tiền sử dụng đất: 130.000 triệu đồng, giảm 152.000 triệu đồng, bằng 46,10 % so với dự toán năm 2023, trong đó thu từ các dự án tạo quỹ đất: 101.900 triệu đồng; thu từ đất lẻ tại các xã, thị trấn: 28.100 triệu đồng.

+ Thu cấp quyền khai thác khoáng sản: 900 triệu đồng, bằng 100% so với dự toán năm 2023.

+ Thu phí lệ phí: 5.100 triệu đồng, tăng 200 triệu đồng, bằng 104,08% so với dự toán năm 2023.

+ Thuế thu nhập cá nhân: 9.500 triệu đồng, giảm 14.500 triệu đồng, bằng 39,58% so với dự toán năm 2023.

+ Thu khác ngân sách: 9.700 triệu đồng, tăng 700 triệu đồng, bằng 107,8 % so với dự toán năm 2023.

1.2. Thu điều tiết từ các khoản thu do tỉnh quản lý: 2.974 triệu đồng

1.3. Thu bổ sung từ ngân sách cấp tỉnh: 834.167 triệu đồng, bằng 123,37% so với dự toán năm 2023, trong đó:

- Bổ sung cân đối: 687.779 triệu đồng.

- Bổ sung có mục tiêu: 49.193 triệu đồng

- Bổ sung thực hiện chính sách tiền lương: 97.195 triệu đồng

2. Dự toán chi ngân sách

Dự toán chi NSNN năm 2024 được xây dựng bảo đảm phù hợp với các quy định của pháp luật về nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển, chi thường xuyên NSNN được HĐND tỉnh thông qua, đảm bảo nguyên tắc công khai, minh bạch. Trên cơ sở đánh giá tình hình thực hiện năm 2023, rà soát các nhiệm vụ thực hiện năm 2024 để xây dựng dự toán chi phù hợp với khả năng cân đối ngân sách.

Tổng dự toán chi ngân sách địa phương năm 2024: 1.032.131 triệu đồng, bằng 101,1% so với dự toán năm 2023, bao gồm:

- Chi đầu tư phát triển: 125.991 triệu đồng

- Chi thường xuyên: 886.481 triệu đồng

- Dự phòng ngân sách: 19.659 triệu đồng

2.1. Chi đầu tư phát triển: 125.991 triệu đồng, bằng 50,9% so với dự toán năm 2023, trong đó:

a. Chi xây dựng cơ bản 106.891 triệu đồng, gồm:

- Ngân sách cấp huyện: 59.931 triệu đồng

+ Nguồn vốn tập trung: 27.251 triệu đồng

+ Nguồn thu tiền sử dụng đất: 32.680 triệu đồng.

- Ngân sách cấp xã: 46.960 triệu đồng

+ Nguồn thu tiền sử dụng đất: 46.960 triệu đồng.

b. Chi đầu tư hạ tầng các dự án tạo quỹ đất: 19.100 triệu đồng.

- Ngân sách cấp huyện: 16.700 triệu đồng;

- Ngân sách cấp xã: 2.400 triệu đồng

Nội dung này thực hiện theo hướng dẫn của UBND tỉnh tại Công văn số 1686/UBND-TH ngày 13/9/2022. Căn cứ số thu thực tế của các Dự án sẽ được nộp ngân sách và thực hiện chi trả hạ tầng theo quy định.

2.2. Chi thường xuyên

Năm 2024 là năm thứ 3 của thời kỳ ổn định ngân sách theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước nên các định mức chi ổn định như năm 2023, chỉ tăng thêm một số khoản tính bổ sung có mục tiêu để thực hiện chính sách tiền lương, các chế độ chính sách Trung ương ban hành, các nhiệm vụ theo mục tiêu của tỉnh.

Để đảm bảo công tác giao dự toán chi năm 2024 cho các ngành, các đơn vị, UBND các xã, thị trấn, UBND huyện dự kiến giao dự toán chi năm 2024 như sau:

Tổng chi thường xuyên năm 2024: 886.481 triệu đồng, bằng 117,7% so với dự toán năm 2023

Căn cứ dự toán ngân sách dự toán ngân sách tỉnh giao năm 2024;

Căn cứ phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi theo quy định của Luật ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành; UBND huyện trình HĐND phân bổ ngân sách năm 2024 bố trí cho từng nhiệm vụ chi trong tổng số kinh phí chi thường xuyên tỉnh giao có điều tiết giữa các sự nghiệp để đảm bảo thực hiện các nhiệm vụ chi được phân cấp theo chế độ quy định.

2.2.1. Về tiền lương

Đảm bảo đủ quỹ lương theo biên chế giao cho các đơn vị theo mức lương cơ sở quy định tại NĐ 24/2023/NĐ-CP của Chính phủ 1.800.000 đồng.

Đối với hợp đồng lao động theo NĐ 111: Từ năm 2024, tỉnh không giao biên chế đối với hợp đồng lao động theo Nghị định số 111/2023/NĐ-CP, ngân sách nhà nước hỗ trợ theo số kinh phí thực tế chi trả hiện đang chi trả tại các cơ quan đơn vị (có tính đến yếu tố tăng mức lương cơ sở theo quy định).

Kinh phí phụ cấp công vụ, phụ cấp công tác Đảng, phụ cấp cấp uỷ cơ sở, phụ cấp đại biểu HĐND các cấp, phụ cấp dân quân tự vệ, cựu chiến binh...được bố trí trong dự toán chi cho các đơn vị.

2.2.2. Về chi thực hiện chính sách an sinh, chi hoạt động

a. Đối với các phòng ban, đơn vị

Về chế độ chính sách: Năm 2024, UBND huyện đã bố trí kinh phí thực hiện các chế độ chính sách an sinh xã hội cho các đơn vị để thực hiện theo quy định gồm: chính sách bảo trợ xã hội, hỗ trợ mua thẻ bảo hiểm y tế, hỗ trợ tiền điện cho hộ nghèo, hộ chính sách, các chế độ đối với người dân các xã đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc và miền núi, vùng bãi ngang ven biển, kinh phí thăm, tặng quà cho người có công, thân nhân người có công với cách mạng và hộ nghèo trên địa bàn...

Về chi hoạt động: Định mức chi hoạt động năm 2024 ổn định như năm 2023. Các khoản kinh phí thực hiện các nhiệm vụ hoạt động cho BCH Đảng bộ huyện, Thường trực Huyện ủy, kinh phí hoạt động của HĐND huyện, Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, Ủy ban nhân dân huyện được bố trí trong dự toán đầu năm cho các đơn vị chủ động thực hiện.

Kinh phí thực hiện một số nhiệm vụ đột xuất, chi mua sắm, sửa chữa tài sản: căn cứ nhiệm vụ được giao và đặc thù từng ngành UBND huyện sẽ bố trí tùy theo điều kiện, khả năng cân đối ngân sách.

b. Chi sự nghiệp giáo dục đào tạo

Kinh phí sự nghiệp giáo dục - đào tạo đã tính đầy đủ các loại phụ cấp theo chế độ đến thời điểm giao dự toán (bao gồm kinh phí phụ cấp thâm niên nghề, các khoản kinh phí thực hiện chính sách đối với cán bộ, giáo viên công tác tại vùng có điều kiện kinh tế xã hội khó khăn theo Nghị định số 76/2019/NĐ-CP ...).

Bổ sung kinh phí thực hiện các chế độ chính sách ngành giáo dục gồm: kinh phí cấp bù học phí theo Nghị định số 81/2021/NĐ-CP; kinh phí ăn trưa cho trẻ, hỗ trợ giáo viên mầm non, trường tổ chức bán trú theo Nghị định số 105/2020/NĐ-CP; kinh phí hỗ trợ học sinh khuyết tật; kinh phí hỗ trợ học sinh bán trú theo Nghị định số 116/2016/NĐ-CP; học bổng học sinh dân tộc nội trú,... cho các trường thực hiện theo quy định.

Định mức chi hoạt động cho các trường: UBND huyện bố trí chi hoạt động cho các trường học năm 2024 cơ bản ổn định như năm 2023, trong đó việc bố trí chi thường xuyên cho các trường đã tính đến các hoạt động đặc thù, vùng khó khăn. Căn cứ Kế hoạch phát triển giáo dục đào tạo hằng năm được phê duyệt, các văn bản hướng dẫn có liên quan UBND huyện bố trí thêm kinh phí cho UBND các xã, thị trấn, các trường thực hiện các nội dung phòng cháy, chữa cháy, tăng trưởng cơ sở vật chất, xây dựng trường chuẩn quốc gia, các nhiệm vụ trọng tâm của ngành giáo dục trong tổng số kinh phí sự nghiệp giáo dục chung để đảm bảo cơ cấu toàn ngành theo quy định.

Kinh phí hoạt động giao cho các đơn vị đã trừ tiết kiệm 10% thường xuyên dùng để thực hiện chính sách tiền lương.

c. Đối với đơn vị sự nghiệp công lập: Thực hiện theo quy định của Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ về quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.

d. Đối với tổ chức Hội được cấp có thẩm quyền giao biên chế thì định mức như cơ quan quản lý nhà nước cấp huyện (đảm bảo đủ lương và chi hoạt động theo biên chế giao)

e. Các Hội đặc thù theo quy định tại Quyết định số 30/2011/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định số 18/2012/QĐ-UBND của UBND tỉnh được bố trí kinh phí chi trả cho Chủ tịch Hội tính hệ số 2,5 và cấp phó bằng $80\% \times 2,5$.

Dự toán chi thường xuyên năm 2024 đã tính toán đủ kinh phí thực hiện các chính sách, chế độ có hiệu lực đến thời điểm 01/12/2023. Các phòng ban, đơn vị căn cứ nguồn kinh phí được giao, xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ, phương án phân bổ để tổ chức thực hiện đảm bảo phù hợp tình hình thực tế đồng thời đảm bảo đầy đủ các chế độ chính sách, nhiệm vụ được giao theo quy định.

2.3. Dự phòng ngân sách

Dự phòng ngân sách huyện bố trí đủ theo số tình giao 19.659 triệu đồng, giảm 500 triệu đồng so với năm 2023, trong đó: Dự phòng ngân sách cấp huyện: 15.107 triệu đồng. Dự phòng ngân sách cấp xã: 4.552 triệu đồng.

Nguồn dự phòng ngân sách để phục vụ các nhiệm vụ bảo đảm an sinh xã hội, chủ động phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh theo phân cấp quản lý, một số khoản chi cấp bách phát sinh ngoài dự toán.

II. Ngân sách xã, thị trấn:

1. Thu ngân sách xã, thị trấn:	278.898 triệu đồng
1.1. Thu NSNN trên địa bàn các xã, thị trấn:	153.384 triệu đồng
<i>Trong đó: Ngân sách các xã, thị trấn được hưởng:</i>	<i>65.973 triệu đồng</i>
1.2. Bổ sung NSH cho ngân sách xã, thị trấn:	212.925 triệu đồng
2. Chi ngân sách xã, thị trấn:	278.898 triệu đồng

Căn cứ vào số thu cân đối trên địa bàn và số bổ sung của ngân sách huyện, UBND các xã, thị trấn báo cáo HĐND cùng cấp chủ động để bố trí cho phù hợp với tình hình thực tế, trong đó lưu ý:

2.1. Tiền lương

Dự toán chi ngân sách xã, thị trấn năm 2024 giao đảm bảo quỹ lương, phụ cấp và các khoản đóng góp theo mức lương cơ sở 1.800.000 đồng, bao gồm:

- Chế độ về tiền lương, các khoản theo lương đối với cán bộ, công chức, phụ cấp cán bộ bán chuyên trách, phụ cấp cán bộ thôn bản giao đầy đủ cho các xã, thị trấn theo Nghị định số 33/2023/NĐ-CP; Phụ cấp đại biểu HĐND, phụ cấp cấp ủy..., trong đó:

+ Đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã thực hiện khoán quỹ phụ cấp bao gồm cả hỗ trợ đóng bảo hiểm xã hội và bảo hiểm y tế để chi trả hàng tháng theo Nghị định số 33/2023/NĐ-CP của Chính phủ như sau: Xã loại I được khoán quỹ phụ cấp bằng 21,0 lần mức lương cơ sở; xã loại II được khoán quỹ phụ cấp bằng 18,0 lần mức lương cơ sở; xã loại III được khoán quỹ phụ cấp bằng 15,0 lần mức lương cơ sở (Mức cũ: Xã loại I được khoán quỹ phụ cấp bằng 16,0 lần mức lương cơ sở; xã loại II được khoán quỹ phụ cấp bằng 13,7 lần mức lương cơ sở; xã loại III được khoán quỹ phụ cấp bằng 11,4 lần mức lương cơ sở)

+ Thực hiện khoán quỹ phụ cấp đối với những người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố để chi trả hàng tháng theo Nghị định số 33/2023/NĐ-CP của Chính phủ như sau:

Đối với thôn có từ 350 hộ gia đình trở lên; tổ dân phố có từ 500 hộ gia đình trở lên; thôn, tổ dân phố thuộc đơn vị hành chính cấp xã trọng điểm, phức tạp về an ninh, trật tự theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền; thôn, tổ dân phố thuộc đơn vị hành chính cấp xã ở khu vực biên giới, hải đảo được khoán quỹ phụ cấp bằng 6,0 lần mức lương cơ sở. Trường hợp thôn có từ 350 hộ gia đình trở lên chuyển thành tổ dân phố do thành lập đơn vị hành chính đô thị cấp xã thì được giữ mức khoán quỹ phụ cấp bằng 6,0 lần mức lương cơ sở (mức cũ 5,0 lần mức lương cơ sở)

Đối với các thôn, tổ dân phố còn lại được khoán quỹ phụ cấp bằng 4,5 lần mức lương cơ sở (mức cũ 3,0 lần mức lương cơ sở)

+ Bố trí đủ mức hỗ trợ hàng tháng đối với người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố theo dự thảo Nghị quyết UBND tỉnh trình HĐND tỉnh quy định gồm: Các chức danh Phó Bí thư Chi bộ (Phó Bí thư Đảng bộ bộ phận); Phó Trưởng thôn, bản, tổ dân phố; Chi hội Trưởng Hội Cựu chiến binh; Chi hội Trưởng Hội Nông dân; Chi hội Trưởng Hội Liên hiệp phụ nữ; Bí thư Chi đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh theo mức:

Đối với thôn có từ 350 hộ gia đình trở lên; tổ dân phố có từ 500 hộ gia đình trở lên; thôn, bản, tổ dân phố thuộc đơn vị hành chính cấp xã trọng điểm, phức tạp về an ninh, trật tự theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền; thôn, bản, tổ dân phố thuộc đơn vị hành chính cấp xã ở khu vực biên giới được hỗ trợ hàng tháng bằng 0,4 lần mức lương cơ sở/người/tháng.

Đối với các thôn, bản, tổ dân phố còn lại được hỗ trợ hàng tháng bằng 0,3 lần mức lương cơ sở/người/tháng.

- Các chế độ thực hiện Nghị định số 72/2020/NĐ-CP của Chính phủ về quy định chi tiết và biện pháp thi hành một số điều về Luật Dân quân tự vệ;

- Phụ cấp công an bán chuyên trách theo Nghị quyết số 11/2021/NQ-HĐND của HĐND tỉnh.

- Phụ cấp cho lực lượng dân phòng theo Nghị quyết số 12/2021/NQ-HĐND của HĐND tỉnh

- Các khoản phụ cấp, trợ cấp theo Nghị định số 76/2019/NĐ-CP của Chính phủ đối với cán bộ, công chức vùng khó khăn.

2.2. Các chế độ, chính sách:

UBND huyện phân bổ cho UBND các xã, thị trấn để đảm bảo các chế độ chính do Trung ương, Tỉnh ban hành, bao gồm:

- Kinh phí cấp bù thủy lợi phí năm 2024 cân đối cho các xã, thị trấn ngay từ đầu năm, căn cứ dự toán được phân bổ các xã, thị trấn thực hiện quản lý, sử dụng, thanh quyết toán nguồn kinh phí này theo đúng quy định.

- Kinh phí hỗ trợ phát triển đất trồng lúa theo Nghị định số 35/2015/NĐ-CP của Chính phủ.

- Kinh phí bảo vệ rừng theo Quyết định số 07/2012/QĐ-TTg ngày 08/02/2012 của Thủ tướng Chính phủ.

- Kinh phí tặng quà cho đối tượng người cao tuổi theo Nghị quyết số 51/2019/NQ-HĐND ngày 12/7/2019 của HĐND tỉnh cho các đối tượng theo chế độ quy định.

- Kinh phí thực hiện chế độ đối với đảng viên được tặng huy hiệu đảng từ 50 năm tuổi đảng trở lên theo Quy định số 16-QĐ/TU.

- Một số chế độ chính sách khác được ban hành đến thời điểm giao dự toán.

2.3. Chi hoạt động

* Định mức chi hoạt động năm 2024 ổn định như năm 2023: Phân bổ theo đơn vị hành chính xã: đối với xã đặc biệt khó khăn 600 triệu đồng/đơn vị, các xã, thị trấn còn lại 350 triệu đồng/đơn vị. Phân bổ theo biên chế: bố trí 14 triệu đồng/biên chế.

Định mức phân bổ chi hoạt động cho các xã, thị trấn đã bao gồm Kinh phí hoạt động công tác Đảng của tổ chức cơ sở theo Quyết định số 99-QĐ/TW ngày 30/5/2012 của Ban chấp hành Trung ương Đảng, kinh phí hoạt động cấp uỷ và đại biểu hội đồng nhân dân cấp xã, kinh phí nâng lương định kỳ, các chính sách do trung ương và tỉnh ban hành đến thời điểm giao dự toán, gồm:

- Các khoản chi hoạt động của HĐND cấp xã, chi hoạt động của các đoàn thể chính trị xã hội cấp xã theo mức khoán quy định tại Nghị định số 33/2023/NĐ-CP của Chính phủ và Nghị quyết của HĐND tỉnh: xã loại 1 được khoán quỹ bằng 8,0 lần mức lương cơ sở/tổ chức/năm; xã loại 2 được khoán quỹ bằng 7,0 lần mức lương cơ

sở/tổ chức/năm; xã Loại 3 được khoán quỹ bằng 6,0 lần mức lương cơ sở/tổ chức/năm. Khoản kinh phí được giao trong dự toán chi thường xuyên ngân sách cấp xã hàng năm theo Nghị quyết số 14/2021/NQ-HĐND của HĐND tỉnh.

- Kinh phí hoạt động của Ban giám sát cộng đồng, tiếp dân, công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục luật, kinh phí phục vụ hoạt động hòa giải cơ sở, cải cách hành chính, khen thưởng...

- Kinh phí bảo đảm cho hoạt động giám sát, phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 337/2016/TT-BTC ngày 28/12/2016, kinh phí quản lý quỹ vì người nghèo, kinh phí Ban Vận động và tiếp nhận tiền, hàng cứu trợ trong các cuộc vận động quyên góp ủng hộ đồng bào khắc phục hậu quả thiên tai, hỏa hoạn, sự cố nghiêm trọng, trợ giúp quốc tế do UBMT các cấp phát động...

- Kinh phí giám sát và đánh giá dự án đầu tư theo Nghị định số 29/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ

- Kinh phí thực hiện các Chương trình, Đề án, Kế hoạch cấp có thẩm quyền ban hành thuộc nhiệm vụ chi cấp xã.

- Các khoản chi khác theo chế độ được ban hành đến thời điểm giao dự toán.

* Ngoài định mức chi hoạt động của xã theo Nghị quyết số 14/2021/NQ-HĐND của HĐND tỉnh, UBND huyện bố trí thêm kinh phí để thực hiện các hoạt động:

- Kinh phí hỗ trợ hoạt động của Ban thanh tra nhân dân, kinh phí thực hiện Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng NTM, đô thị văn minh” theo Nghị quyết số 34/2018/NQ-HĐND ngày 13/7/2018 của HĐND tỉnh.

- Kinh phí sự nghiệp văn hóa thông tin bố trí trong dự toán 2024 gồm: hỗ trợ thuyền bơi; thuyền đua; bóng chuyền cho các đội tham gia theo Kế hoạch số 1701/KH-UBND ngày 15/7/2023 của UBND huyện,...; kinh phí bảo vệ các di tích lịch sử, văn hóa trên địa bàn.

- Kinh phí hoạt động tiếp dân, công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục luật, kinh phí phục vụ hoạt động hòa giải cơ sở,... bố trí thêm mỗi xã 10 triệu đồng/xã

- Chi hỗ trợ trung tâm học tập cộng đồng: 20 triệu đồng/trung tâm

- Kinh phí hỗ trợ đại hội Mặt trận xã 10 triệu đồng/xã

* Năm 2024, UBND huyện bổ sung có mục tiêu cho các UBND các xã, thị trấn để thực hiện các nhiệm vụ, gồm:

- Bổ sung tăng sự nghiệp kinh tế cho UBND các xã, thị trấn để thực hiện các nhiệm vụ xử lý môi trường, sửa chữa, bảo dưỡng các công trình,...

- Bổ sung tăng sự nghiệp kinh tế cho cho 02 thị trấn trên địa bàn huyện để thực hiện nhiệm vụ chỉnh trang đô thị.

- Bổ sung tăng sự nghiệp giáo dục để thực hiện các nội dung: công tác phòng cháy chữa cháy, nhà vệ sinh, các phòng học xuống cấp nghiêm trọng, trường chuẩn quốc gia,...

UBND các xã, thị trấn căn cứ Quyết định số 999/QĐ-UBND ngày 16/3/2021 của UBND huyện về phê duyệt Kế hoạch phát triển Giáo dục và Đào tạo giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 3036/QĐ-UBND ngày 27/9/2023 của UBND huyện về việc phê duyệt Kế hoạch mục tiêu phát triển giáo dục và đào tạo năm học 2023-2024; Kế hoạch số 202/KH-UBND ngày 07/02/2023 của UBND huyện triển khai thực hiện

Chỉ thị 01/CT-TTg ngày 07/02/2023 về tăng cường công tác phòng cháy chữa cháy trong tình hình mới, các văn bản có liên quan để tổ chức thực hiện phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, đảm bảo đúng theo quy định hiện hành.

* Nguồn dự phòng ngân sách: Năm 2024, UBND huyện bố trí dự phòng ngân sách cho cấp xã 4.552 triệu đồng. Các xã, thị trấn căn cứ tình hình thực tế để bố trí đảm bảo tỷ lệ 2-4% tổng chi ngân sách, quản lý sử dụng nguồn dự phòng theo đúng quy định của Luật Ngân sách.

Căn cứ định mức chi hoạt động được phân bổ, căn cứ chế độ chính sách Nhà nước quy định, UBND các xã, thị trấn xây dựng dự toán trình HĐND xã, thị trấn thông qua để tổ chức thực hiện đảm bảo phù hợp tình hình thực tế tại địa phương đồng thời đảm bảo các chế độ đã nêu ở trên.

(Chi tiết Dự toán thu, chi ngân sách năm 2024 có các Phụ lục số 03, 04, 05, 5.1 06, 07, 08, 09, 10, 10.1 kèm theo)

B. CÁC GIẢI PHÁP CHỦ YẾU ĐỂ THỰC HIỆN DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NĂM 2024

1. Về thu ngân sách

- Chi cục thuế, UBND các xã, thị trấn, các đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các quy định pháp luật về thuế, phối hợp với các cơ quan liên quan chấp hành nghiêm việc thực hiện dự toán thu NSNN năm 2024 theo đúng quy định của pháp luật.

- Các phòng ban, đơn vị, UBND các xã, thị trấn tập trung chỉ đạo triển khai các giải pháp tháo gỡ khó khăn cho sản xuất - kinh doanh, phối hợp chặt chẽ với cơ quan Thuế, nắm chắc nguồn thu, thực hiện các giải pháp đồng bộ để tăng thu, nhất là các địa bàn, lĩnh vực, doanh nghiệp có nguồn thu lớn. Tập trung hỗ trợ, giải quyết kịp thời những vướng mắc cho doanh nghiệp. Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính nhằm cải thiện môi trường đầu tư, hỗ trợ doanh nghiệp, thúc đẩy sản xuất kinh doanh để tăng thu cho NSNN.

- BQL dự án đầu tư xây dựng và PTQĐ huyện đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án đầu tư hạ tầng tạo quỹ đất và tổ chức đấu giá cấp quyền sử dụng đất trên địa bàn thị trấn Kiến Giang và xã Xuân Thủy, xã Mai Thủy, Phong Thủy, Cam Thủy, Ngư Thủy Bắc. UBND các xã, thị trấn được giao Kế hoạch thu tiền sử dụng đất tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất đảm bảo đạt kế hoạch giao.

- Chi cục Thuế thực hiện quản lý tốt các nguồn thu hiện có, chú trọng khai thác nguồn thu mới, thường xuyên theo dõi, cập nhật tình hình hoạt động của các doanh nghiệp, đẩy mạnh công tác giám sát việc kê khai thuế của người nộp thuế để thu đúng, thu đủ, thu kịp thời các khoản thuế phát sinh vào ngân sách nhà nước.

2. Chi ngân sách

- Các phòng ban, đơn vị, UBND các xã, thị trấn và các đơn vị chủ động rà soát, sắp xếp các nhiệm vụ chi; quản lý sử dụng ngân sách chặt chẽ, thực hiện chi ngân sách trong phạm vi dự toán ngân sách được giao; Phòng Tài chính - Kế hoạch, Kho bạc nhà nước tổ chức điều hành, kiểm soát chi chặt chẽ bảo đảm theo đúng mục đích, tiêu chuẩn, định mức, chế độ quy định; Tập trung chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ thi công và giải ngân vốn đầu tư công; thực hiện nghiêm túc các quy định của Luật Ngân sách Nhà nước, Luật Thực hành tiết kiệm chống lãng phí, Luật Phòng chống tham nhũng,

Luật Đầu tư công, Luật Xây dựng, Luật Đấu thầu và các quy định hiện hành của Nhà nước về chi ngân sách.

- Tăng cường công tác quản lý, kiểm tra, giám sát đầu tư, chống thất thoát, lãng phí, tham nhũng; không để phát sinh nợ đọng xây dựng cơ bản mới. UBND các xã, thị trấn căn cứ dự toán đã được giao và tiến độ thực hiện thu thực tế tiền sử dụng đất để điều hành dự toán chi ngân sách, trường hợp dự kiến giảm thu so với dự toán, đồng thời ngân sách xã, thị trấn không thể bù đắp từ các khoản tăng thu khác thì phải chủ động rà soát, cắt giảm hoặc giãn tiến độ thực hiện các công trình, dự án được bố trí từ nguồn thu này.

- Rà soát, sắp xếp các nhiệm vụ chi thường xuyên; lồng ghép các chính sách, tiết kiệm triệt để các khoản chi ngay từ khâu phân bổ dự toán và thực hiện dự toán; giảm tối đa và công khai các khoản chi hội nghị, hội thảo, khánh tiết, lễ hội, động thổ, khởi công, khánh thành công trình. Thực hiện tốt các chính sách bảo đảm an sinh xã hội, thực hiện chi trả đầy đủ, kịp thời theo tiến độ các khoản kinh phí đã bố trí trong dự toán cho các đối tượng thụ hưởng chính sách.

- Các phòng ban, đơn vị, UBND các xã, thị trấn thường xuyên kiểm tra việc tổ chức thực hiện các chế độ, chính sách ở các đơn vị, ngân sách cấp dưới; quản lý chặt chẽ các khoản chi ngân sách nhà nước theo đúng dự toán được giao, giải ngân vốn trong phạm vi kế hoạch; các đơn vị khi ban hành Chương trình, Kế hoạch phải xác định rõ nguồn vốn bố trí và cân đối, sắp xếp trong nguồn lực được phân bổ; Không ban hành các Chương trình, Kế hoạch khi không có nguồn lực đảm bảo.

Năm 2024 là năm thứ 4 thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XXIV, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025, các nhiệm vụ thu, chi ngân sách hết sức nặng nề nhưng với sự hỗ trợ của các ban ngành cấp tỉnh, sự lãnh đạo của Huyện ủy, Hội đồng nhân dân và sự nỗ lực của các cấp, các ngành, các đơn vị, các xã, thị trấn, Ủy ban nhân dân huyện sẽ chỉ đạo thực hiện để phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ thu, chi ngân sách nhà nước năm 2024 theo kế hoạch đã được giao./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Sở Tài chính;
- BTV Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- UBMTTQVN huyện;
- Các đồng chí Huyện ủy viên;
- Các đồng chí UV UBND huyện;
- Hai ban HĐND huyện;
- Các đại biểu HĐND huyện;
- Các cơ quan, đơn vị, đoàn thể;
- Các ngành liên quan;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, TCKH

(B/C)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Đặng Đại Tình